

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

THỰC HIỆN PHÁP LỆNH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG

Đơn vị: Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SLĐTBXH ngày /4/2023 của Sở Lao động - TB và XH)

ĐVT: Đồng

Loại	Khoản	Mã nguồn	Nội dung	Số tiền (Kinh phí không tự chủ)
A	B	C	1	2
			Tổng số:	589.000.000
370			SỰ NGHIỆP ĐẢM BẢO XÃ HỘI	589.000.000
	371		CHÍNH SÁCH VÀ HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG	589.000.000
		17	I. CHI TRẢ CÁC LOẠI TRỢ CẤP, CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI THƯỜNG XUYÊN	0
			1. Chi trả chế độ ưu đãi thường xuyên cho người có công	0
			2. Trang cấp DCCH và Phương tiện trợ giúp cho NCC	0
			3. Điều trị, điều dưỡng cho thương bệnh binh và người có công	0
			- Điều dưỡng	0
		17	II. CHI TRỢ CẤP 1 LẦN: Đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng và các đối tượng theo Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (đã bao gồm phí quản lý)	0
		29	III. CHI CÔNG VIỆC	589.000.000
			1. Quà lễ, tết; sách báo cho lão thành cách mạng; thăm viếng, đón tiếp và ưu đãi khác cho đối tượng và thân nhân NCC	0
			2 Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng tập trung	0
			3. Công tác mộ và nghĩa trang liệt sỹ	589.000.000
			4. Chi cho công tác quản lý	0
			- Kinh phí chi công tác quản lý theo tỷ lệ	
			- Hỗ trợ phục vụ công tác quản lý (Kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ quản lý)	
130			SỰ NGHIỆP Y TẾ	0
	133	29	HỖ TRỢ KINH PHÍ MUA THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO ĐỐI TƯỢNG NCC	0

(Bằng chữ: Năm trăm tám mươi chín triệu đồng chẵn).

Ghi chú:

I. Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội:

1. Kinh phí chi trả các chế độ trợ cấp ưu đãi thường xuyên: Đảm bảo kinh phí chi trả trợ cấp hàng tháng của các đối tượng theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021; Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 và mức trợ cấp, phụ cấp tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 và các khoản trợ cấp một lần thường xuyên khác.

2. Chi trang cấp DCCH và phương tiện trợ giúp cho người có công: Căn cứ dự toán được giao và số đối tượng đến niên hạn để thực hiện chi trả cho đối tượng theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP

3. Chi điều dưỡng: Căn cứ dự toán ngân sách năm 2023 được giao; đối tượng hưởng chế độ điều dưỡng đang quản lý được thực hiện điều dưỡng đảm bảo tất cả các đối tượng đến niên hạn đều được hưởng chế độ điều dưỡng theo quy định. Mức chi theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.

4. Kinh phí chi trả trợ cấp ưu đãi một lần: Kinh phí chi trả trợ cấp một lần đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng được truy tặng và các đối tượng hưởng trợ cấp một lần khác theo Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Đã bao gồm phí quản lý theo quy định).

5. Hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác điều dưỡng tập trung: Theo số đối tượng điều dưỡng tập trung, mức chi theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP

6. Quà lễ, tết; sách báo cho lão thành cách mạng; thăm viếng, đón tiếp và ưu đãi khác cho đối tượng và thân nhân NCC: Căn cứ dự toán được giao; Quyết định tặng quà của Chủ tịch nước và tình hình đón tiếp, thăm viếng của địa phương để thực hiện chi trả chế độ cho đối tượng theo quy định

7. Chi công tác mộ, nghĩa trang liệt sỹ, công trình ghi công liệt sỹ: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ.

8. Chi công tác quản lý: Kinh phí chi công tác quản lý thực hiện theo quy định tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của BTC.

II. Chi sự nghiệp y tế

Kinh phí mua BHYT cho đối tượng người có công và thân nhân: Căn cứ đối tượng hưởng chế độ bảo hiểm y tế và mức chi mua bảo hiểm y tế theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ./.